TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221/2019/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 221/2019/TLST-VDS ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Phạm Bá L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Tạm trú: Đường Đ, Khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Tạm trú: Số 852 đường C, Tổ 37, Khu phố 5, phường Ch, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Bá L và bà Nguyễn Thị Tú A là vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 09/02/2011 tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam. Quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên ông Phạm Bá L và bà Nguyễn Thị Tú A yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phạm Bá L và bà Nguyễn Thị Tú A thỏa thuận ông L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Phạm Nguyễn Đặng K, sinh ngày 18/7/2011 và Phạm Nguyễn Đăng K, sinh ngày 27/3/2014, bà A không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Bá L và bà Nguyễn Thị Tú A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại Trung tâm Hoà giải-Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Bá L và bà Nguyễn Thị Tú A.

- Về con chung: Ông Phạm Bá L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Phạm Nguyễn Đặng K, sinh ngày 18/7/2011 và Phạm Nguyễn Đăng K, sinh ngày 27/3/2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra do đương sự không yêu cầu.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

Bà Nguyễn Thị Tú A có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Bá L và bà Nguyễn Thị Tú A mỗi người nộp 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0033896 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND xã P, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Phương